

Số: /BC-MNBD

Sở Dầu, ngày 30 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
Năm học 2024-2025

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Bạch Đăng.

**2 Địa chỉ trụ sở chính:** An Lạc, Sở Dầu, Hồng bàng hải Phòng

Số điện thoại:

Địa chỉ thư điện tử: [mamnonbachdang@hongbang.edu.vn](mailto:mamnonbachdang@hongbang.edu.vn)

Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử): <https://mnbachdang.haiphong.edu.vn/>

**3. Loại hình của cơ sở giáo dục:** thuộc cơ sở giáo dục công lập

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục:**

Sứ mạng xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, tích cực, có nền nếp, kỷ cương, đạt chất lượng giáo dục cao để mỗi giáo viên và trẻ đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng vào chương trình chăm sóc-giáo dục trẻ, thích ứng nhanh trong quá trình hòa nhập vào cuộc sống.

Tầm nhìn trở thành một hệ thống trường giáo dục có chất lượng cao, đào tạo trẻ khoẻ về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Trường luôn hướng tới nền văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp, truyền đạt mới mẻ giúp trẻ phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình. Duy trì đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Mục tiêu của nhà trường

- Huy động toàn bộ đội ngũ CBGVNV nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức - tự học – sáng tạo”; Tạo các mối quan hệ đúng đắn trong nhà trường; chăm sóc - giáo dục trẻ phát triển toàn diện về mọi mặt; chấp hành tốt Pháp luật – kỷ cương - nề nếp, văn hóa nhà trường, ngoài xã hội và trong gia đình.

- Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn quốc gia

**5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.**

Trường Mầm non Bạch Đăng được thành lập theo Quyết định số 56/QĐUB ngày 01/7/1991 của UBND quận Hồng Bàng; năm học 2018-2019 trường được

xây dựng mới tổng số 12 phòng học, 6 phòng chức năng, khu vực hiệu bộ: 8 phòng, 01 nhà bếp, có nhà vệ sinh giáo viên và trẻ nam, nữ riêng biệt; có nhà xe giáo viên; đồ dùng, trang thiết bị dạy học đáp ứng được công tác chăm sóc - giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục Mầm non. Trường có tường rào bao quanh chắc chắn và sân chơi cho các cháu, khuôn viên trường thoáng mát, có đủ đồ chơi ngoài trời, cây xanh được sắp xếp và bố trí phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non. Nhiều năm qua trường đã không ngừng phấn đấu về mọi mặt và luôn giữ vững danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc. Năm 2024 trường được UBND thành phố Hải Phòng công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, Sở GDĐT thành Phố Hải Phòng công nhận đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3. Chi bộ trường hiện có 25 đảng viên. Trường có 05 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể gồm: Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được thành lập theo quy định và tổ chức hoạt động góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm học của nhà trường. Trường có nhiều năm liền đạt Trường học Văn hóa, Tập thể lao động xuất sắc; Chi bộ hoàn thành xuất sắc; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao của ngành, của địa phương tổ chức.

**6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:**

Họ và tên: Nguyễn Kim Tuyền    chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: An Lạc, Sở Dầu, Hồng bàng Hải Phòng

Số điện thoại: 0978380312

Địa chỉ mail: [mamnonbachdang@hongbang.edu.vn](mailto:mamnonbachdang@hongbang.edu.vn)

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập số 2587/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 của UBND quận Hồng Bàng về việc thành lập trường Mầm non Bạch Đằng.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường thành lập vào ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định số 78/QĐ-UBND, do đồng chí Đào Thị Bích Ngọc - Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng làm Chủ tịch Hội đồng trường.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm công nhân Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

- Quyết định 1698/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ. Điều động đ/c Nguyễn Kim Tuyền Hiệu trưởng trường mầm non Quán Toan đến nhận công tác tại trường mầm non, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng trường mầm non Bạch Đằng kể từ ngày 1/11/2024

- Quyết định 2068/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ. Điều động đ/c Đoàn Thị Mùi - Giáo viên trường Mầm non Hoàng Văn Thụ đến nhận công tác tại trường Mầm non Bạch Đằng và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường mầm non Bạch Đằng kể từ ngày 16/12/2021

- Quyết định 1698/QĐ-UBND ngày 23/7/2023 của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ. Điều động đ/c Ông Thị Lan Hương Phó Hiệu trưởng trường mầm non Trại Chuối đến nhận công tác tại trường Mầm non Bạch Đằng và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường mầm non Bạch Đằng kể từ ngày 23/7/2023

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của của cơ sở giáo; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục (*đính kèm quy chế làm việc của trường Mầm non Bạch Đằng*)

## II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 43

- Cán bộ quản lý: 03, bao gồm Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

- Giáo viên: 26

- Nhân viên: 14

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo:

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp				Hoàn thành bồi dưỡng hàng năm
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	
	<b>Tổng số GV, CBQL, NV</b>	<b>41</b>		<b>1</b>	<b>22</b>	<b>7</b>	<b>4</b>	<b>6</b>		<b>20</b>	<b>22</b>						<b>41</b>
<b>I</b>	<b>Giáo viên</b>																
1	Nhà trẻ	4			2	2				2	3		4				
2	Mẫu giáo	22			18	4					8		22				
<b>II</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>03</b>															
1	Hiệu trưởng	01		1						1			1				
2	Phó hiệu trưởng	02			2					2			2				

<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>14</b>														
1	Nhân viên văn thư	01			1											
2	Nhân viên kế toán	01			1											
3	Thủ quỹ															
4	Nhân viên y tế															
5	Nhân viên nuôi dưỡng	09			1	8										
6	Nhân viên khác	03					3									

### III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

**1. Tổng diện tích đất sử dụng hiện tại:** 5.789m<sup>2</sup>; diện tích xây dựng: 1.828,7m<sup>2</sup>. Diện tích bình quân/học sinh: 14.8m<sup>2</sup>/trẻ so với yêu cầu tối thiểu quy định nhiều hơn 6,31m<sup>2</sup>/trẻ.

**2. Toàn trường** có 31 phòng được khai thác sử dụng làm phòng học và các phòng chức năng. Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
<b>I</b>	<b>KHỐI HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ</b>	<b>6</b>	
1	Phòng Hiệu trưởng	1	
2	Phó Hiệu trưởng	2	
3	Phòng hội trường	1	
4	Phòng Bảo vệ	1	
5	Phòng hàng chính	1	
<b>II</b>	<b>KHỐI PHÒNG HỌC TẬP</b>	<b>20</b>	
1	Phòng học	13	1 phòng/lớp
2	Phòng năng khiếu	1	
3	Phòng thể chất	1	
4	Phòng tin học	1	
5	Phòng thư viện	1	
6	Phòng làm quen tiếng anh	1	
7	Phòng Steam	1	
8	Phòng thiết bị đồ dùng	1	
<b>III</b>	<b>KHỐI PHỤ TRỢ</b>	<b>5</b>	phòng
1	Phòng hội trường	1	
2	Phòng họp	1	
3	Phòng y tế	1	

4	Phòng nhân viên	1	
5	Phòng kho	1	
6	Khu để xe giáo viên	1	
7	Khu để xe phụ huynh, khách	1	
8	Khu vệ sinh CBGVNV	3	
9	Khu vệ sinh học sinh	15	
10	Cổng, tường rào	2	Cổng
<b>IV</b>	<b>KHU SÂN CHƠI</b>		
1	Sân chung toàn trường	1	
<b>V</b>	<b>THIẾT VỊ VÀ CÔNG NGHỆ</b>		
1	Máy tính	34	
2	Máy in	12	
3	Máy chiếu	1	
4	Màn hình led	1	
5	Ti vi	17	
6	Ti vi cảm ứng	1	
7	Đường truyền internet	2	

**3. Số thiết bị dạy học tối thiểu** Đã được Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư cấp tương đối đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho các nhóm lớp nhà trẻ, mầm, chồi, lá theo thông tư 02 của chương trình giáo dục mầm non.

#### **IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá; phân công giáo viên, nhân viên trong nhà trường xác định nội hàm, dự thảo minh chứng, lập danh mục minh chứng, thu thập minh chứng và mô tả thực trạng, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu theo 25 tiêu chí mức 1-2-3 của 05 tiêu chuẩn theo quy định.

Tính đến thời điểm tháng 5 năm 2023, nhà trường đã thực hiện được các công việc sau:

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá; phân công giáo viên, nhân viên trường thực hiện các tiêu chí theo quy định.
- Hoàn thành phiếu xác định nội hàm, danh mục mã minh chứng.
- Thu tập minh chứng các năm trước và minh chứng năm học 2023-2024.
- Hoàn thiện được phiếu đánh giá tiêu chí.

Qua dự thảo phiếu đánh giá tiêu chí và các minh chứng thu được; nhà trường đón đoàn khảo thí của Sở giáo dục và đào tạo đánh giá ngoài về kiểm tra đánh giá 5 tiêu chuẩn theo 25 tiêu chí. Kết quả tự đánh giá đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

\* Năm 2024-2025 nhà trường xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá như sau:

TT	Kế hoạch cải tiến chất lượng trong báo cáo tự đánh giá	Thời gian dự kiến cải tiến (theo báo cáo)	Kết quả thực hiện		
			Đối với kế hoạch cải tiến chất lượng đã thực hiện	Đối với KH cải tiến chất lượng đang thực hiện	Đối với KH cải tiến chất lượng chưa thực hiện
<b>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường</b>					
Tiêu chí 1.1	Chiến lược xây dựng phát triển nhà trường đã được đăng tải trên Website nhà trường song lượt tương tác và biết đến chiến lược nhà trường còn hạn chế hiện tại trên Website số lượt người đọc và tương tác của người dân cũng như phụ huynh học sinh địa phương trên địa bàn chưa nắm được kế hoạch và hoạt động của nhà trường để đưa ra những ý kiến hỗ trợ cho nhà trường.	Từ ngày 1/1/2024 đến ngày 1/2/2024	x		
Tiêu chí 1.2	Một số tiêu chí thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có nội dung còn chung chung, chưa cụ thể, chưa sát đặc biệt là trong bình xét thi đua hàng tháng việc góp ý với đồng nghiệp của một số giáo viên, nhân viên còn mang hình thức nê nang, né tránh dẫn đến người mắc khuyết điểm không nhận ra cái sai nên không tiến bộ và thay đổi.	Từ ngày 1/8/2024 đến ngày 15/10/2024	x		
Tiêu chí 1.3	Một số đoàn viên thanh niên đôi lúc còn chưa tích cực tham gia các hoạt động phong trào do Đoàn phường phát động, chưa tạo được công trình riêng hữu ích do chi đoàn quản lý.	Từ ngày 1/2/2024 đến ngày 1/8/2024	x		
Tiêu chí 1.4	Trong tổ chuyên môn nhà trẻ có một số giáo viên mới vào nghề, kinh nghiệm giảng dạy còn một số mặt hạn chế: giáo án chưa khoa học, lựa chọn 1 số nội dung chưa phù hợp với mục tiêu của độ tuổi, tổ chức các hoạt động còn lúng túng, chưa tự tin.	Từ ngày 15/5/2024 đến ngày 1/5/2025		x	
Tiêu chí 1.5	Mặc dù CBGVNV trong nhà trường vẫn thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn về chăm sóc giáo dục trẻ khuyết tật nhưng giáo viên chưa có kinh nghiệm, cách thức dạy trẻ khuyết tật lên giáo viên dạy trẻ khuyết tật còn lúng túng và gặp nhiều khó khăn. Nếu năm học tiếp theo mà trường có trẻ khuyết tật thì các cô sẽ lúng túng khi dạy và chăm sóc trẻ khuyết tật dẫn đến việc học tập của trẻ khuyết tật vẫn chưa thực sự hiệu quả về	Từ ngày 15/5/2024 đến ngày 1/5/2025		x	

	kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm chăm sóc trẻ khuyết tật.				
Tiêu chí 1.6	Việc cài đặt phần mềm quản lý thu các khoản đóng góp của PHHS đạt hiệu quả chưa cao do một số phụ huynh gặp khó khăn trong công tác cài đặt ứng dụng.	Từ ngày 3/1/2024 Đến ngày 1/5/2024	x		
Tiêu chí 1.7	Trình độ tay nghề của giáo viên chưa được đồng đều, một số giáo viên mới chưa có kinh nghiệm, còn hạn chế trong việc xây dựng kế hoạch.	Từ ngày 3/6/2024 Đến ngày 1/8/2025		x	
Tiêu chí 1.8	Việc đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục của một số giáo viên chưa phù hợp với điều kiện thực tế, đôi lúc còn chưa kịp thời.	Từ ngày 3/1/2024 Đến ngày 1/4/2024	x		
Tiêu chí 1.9	Nhà trường đã thành lập Ban thanh tra nhân dân, đưa hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ vào công tác giám sát của Ban thanh tra nhân dân. Tuy nhiên hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ đang được thực hiện theo định kỳ, chưa chú trọng tăng cường hoạt động giám sát thường xuyên.	Từ ngày 3/9/2024 Đến ngày Tháng 5/2025		x	
Tiêu chí 1.10	Trường không có nhân viên y tế học đường nên công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ còn hạn chế, việc theo dõi cập nhật vào hồ sơ chưa kịp thời.	Từ ngày 3/5/2024 đến ngày 1/8/2025		x	
<b>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên.</b>					
Tiêu chí 2.1	Khả năng ứng dụng ngoại ngữ trong quản lý dạy và học ngoại ngữ của trẻ trong trường mầm non của đồng chí Hiệu trưởng và 2 đồng chí Phó hiệu trưởng còn hạn chế.	Từ ngày 3/1/2024 đến ngày 1/2/2026		x	
Tiêu chí 2.2	Một số giáo viên trẻ non trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc áp dụng phương pháp giáo dục Steam.	Từ ngày 1/1/2024 đến ngày 1/5/2025		x	
Tiêu chí 2.3	Trình độ tay nghề của nhân viên nấu ăn chưa được đồng đều, 3 đ/c trình độ chưa đạt chuẩn	Từ ngày 1/2/2024 31/5/2025		x	
<b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</b>					
Tiêu chí 3.1	Nhà trường chưa có nhiều cây to, cây lâu năm, tán cây còn nhỏ chưa có nhiều bóng mát cho trẻ ra ngoài trời hoạt động. Hiện nay nhà trường còn thiếu giấy trích đo địa chính thửa đất.	Từ ngày 5/9/2024 đến ngày 1/5/2028		x	
Tiêu chí 3.2	Phòng tin học đang xây dựng chưa vào hoạt động, đồ dùng trang thiết bị chưa có phòng để lắp đặt các thiết bị.	Từ ngày 1/5/2024 đến ngày 31/5/2025		x	

Tiêu chí 3.3	Hệ thống tủ đựng tài liệu của một số phòng cũ và thiếu, chưa có sự đồng bộ. Khu để xe của CBGVNV chưa có rào chắn và khóa đảm bảo an ninh an toàn.	Từ ngày 1/5/2024 đến ngày 1/5/2027		x	
Tiêu chí 3.4	Một số trang thiết bị còn thiếu đồ dùng thiết bị hiện đại theo Quyết định số 31 như: Tủ hấp khăn, máy thái rau củ, nồi ninh hầm tự động, cửa sổ chắn côn trùng còn làm thủ công. Nhà trường chưa có hệ thống sàn thoát nước khu vực rửa của bếp.	Từ ngày 1/5/2024 đến ngày 31/5/2026		x	
Tiêu chí 3.5	Đồ dùng đồ chơi công nghiệp, hiện đại chưa đa dạng, phong phú để áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến. Nên giáo viên đang phải mất nhiều thời gian đồ dùng đồ chơi tự tạo.	Từ ngày 1/5/2024 đến ngày 31/5/2028		x	
Tiêu chí 3.6	Hệ thống thoát nước xung quanh sân trường một số khu vực chưa có giàn chắn ngăn lá cây, hệ thống thoát nước ở hành lang trước và sau khu lớp học chưa có máng hoặc ống gom nước mưa để chảy tự do.	Từ ngày 1/5/2024 đến ngày 1/12/2026		x	
<b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội</b>					
Tiêu chí 4.1	Trong quá trình hoạt động do điều kiện công việc Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong nhà trường không có nhiều thời gian để tìm hiểu, nghiên cứu các chính sách giáo dục nên công tác tuyên truyền của ban đại diện cha mẹ học sinh đối với các bậc phụ huynh trong toàn trường còn 1 số hạn chế.	Từ ngày 1/9/2024 đến ngày 31/5/2025		x	
Tiêu chí 4.2	Công tác phối kết hợp với các đoàn thể, cá nhân, đặc biệt là các doanh nghiệp tại địa phương trong việc huy động, tiếp nhận, ủng hộ tài trợ xã hội hóa giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường chưa đạt hiệu quả cao.	Từ ngày 1/10/2024 đến ngày 31/5/2025		x	
<b>Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục</b>					
Tiêu chí 5.1	Nhà trường chưa áp dụng rộng rãi chương trình giáo dục các nước trong khu vực và trên thế giới vào tất cả các hoạt động trong ngày của trẻ, chưa có nhiều điều kiện tham quan bồi dưỡng chuyên môn học tập ở các trường bạn. Nguồn kinh phí sử dụng bổ sung thêm một số đồ dùng đồ chơi đồng bộ theo phương pháp giáo dục tiên tiến còn hạn hẹp, khó khăn. Giáo viên mới bước đầu tiếp cận chưa hiểu sâu sắc về chương trình vì vậy chất lượng trong nhà trường hiệu quả chưa cao.	Từ ngày 1/10/2024 đến ngày 31/5/2025		x	
Tiêu chí	Một số hoạt động tại các phòng chức năng chưa thật phong phú, đa dạng các nội dung theo từng chủ đề trong năm học,	Từ ngày 1/1/2024 đến ngày	x		

5.2	hình thức tổ chức chưa hấp dẫn sáng tạo nên chưa tạo nhiều cơ hội cho trẻ phát huy được năng khiếu cá nhân.	31/5/2024			
Tiêu chí 5.3	Tỉ lệ trẻ thừa cân béo, phì vẫn tăng so với những lần cân đo trước. Nhà trường chưa có những hình thức, nội dung cụ thể tới những trẻ thừa cân, béo phì để thay đổi được tỉ lệ.	Từ ngày 1/9/2024 đến ngày 31/4/2024	x		
Tiêu chí 5.4	Nhà trường chưa kết nối được với các mạnh thường quân phụ huynh của các lớp để xây dựng được quỹ chữ thập đỏ của nhà trường quan tâm trợ cấp thường xuyên hàng tháng cho những trẻ có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt.	Từ ngày 1/1/2024 đến ngày 31/5/2024	x		

## V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	12-24 tháng tuổi	24-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
<b>I</b>	<b>Tổng số trẻ em đi học</b>	<b>375</b>	0	0	62	96	110	122
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em 2 buổi/ngày	<b>375</b>			62	96	110	122
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
<b>II</b>	<b>Số trẻ được tổ chức ăn bán trú</b>	<b>375</b>			62	96	110	122
<b>III</b>	<b>Số trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ</b>	<b>375</b>			62	96	110	122
<b>IV</b>	<b>Số trẻ được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định</b>	<b>375</b>			62	96	110	122
<b>V</b>	<b>Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em</b>	<b>375</b>						
1	Trẻ có cân nặng bình thường	<b>364</b>			62	89	103	
2	Trẻ có chiều cao bình thường	<b>372</b>			56	89	109	
3	Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	<b>0</b>			0	2	1	
4	Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	<b>3</b>			01	2	0	
5	Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	<b>0</b>			0	0	1	
6	Trẻ thừa cân	<b>20</b>			3	4	7	
7	Trẻ béo phì	<b>20</b>			0	2	2	16
<b>VI</b>	<b>Số trẻ em học các chương trình giáo dục</b>							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	<b>62</b>						
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	<b>328</b>						

## V. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

### 1. Tình hình tài chính thu chi các hoạt động năm học 2024-2025.

TT	Nội dung	Tồn đầu kỳ	Thu	Chi	Tồn cuối kỳ
1	Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính	0	1.243.200.000	2.241.518.000	1.682.000
2	Quỹ hỗ trợ NV nuôi	0	421.820.000	421.820.000	0
3	Đồ dùng bán trú	0	84.000.000	84.000.000	0
4	Đồ dùng học phẩm	0	0	0	0
5	Làm quen tiếng Anh	0	284.800.000	284.800.000	0
6	Coi xe	3.091.000	127.090.000	122.089.500	8.091.500

TT	Nội dung	Số tiền
1	Học phí (thực hiện theo Nghị quyết 54/2009/NQ-HĐND của HĐND thành phố)	
2	Tiền ăn	30.000đ/ngày/trẻ, trong đó 3.500đ chất đót
3	Hỗ trợ đồ dùng trực tiếp nuôi dưỡng trẻ - Trẻ mới nhập học lần đầu NH 2024-2025 - Trẻ đang học (HS cũ) - Trẻ đang học (HS cũ)	360.000đ/năm học/trẻ 200.000đ/năm học/trẻ
4	Hỗ trợ nhân viên nấu	140.000đ/tháng/trẻ
5	Quản lý trông trẻ ngoài giờ hành chính (Phụ huynh   đăng ký gửi trẻ ngoài giờ hành chính)	400.000đ/tháng/trẻ
6	Trông trẻ ngày thứ 7 (Phụ huynh có nhu cầu, nguyện)	200.000đ/tháng/trẻ
7	Trông coi xe (theo danh sách PH gửi xe) - Xe máy, xe gắn máy - Xe đạp	50.000đ/tháng/xe 30.000đ/tháng/xe
8	Làm quen với Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài (theo danh sách PH đăng kí cho con học)	250.000đ/tháng/trẻ

## VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị, tập thể CB-GV-NV đoàn kết, thống nhất trong mọi hoạt động; tổ chức nội bộ nhà trường phối hợp chặt chẽ, nề nếp hoạt động tốt, hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

- Xây dựng tốt phong trào thi đua nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Nhà trường luôn hưởng ứng tích cực tất cả hội thi, phong trào thi đua do các cấp phát động.

- Kết quả đạt được như sau:

+ Chi bộ hoàn thành tốt, 05 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Tập thể nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, được tặng giấy khen của UBND quận Hồng Bàng.

+ Cá nhân: 03 giáo viên nhận Bằng khen của UBND thành phố; 06 cán bộ, giáo viên đạt chiến sĩ thi đua cấp quận, 01 đồng chí đạt chiến sĩ thi đua cấp, 01 đồng chí được tặng Giấy khen của UBND quận, 37 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến. Có 02 sản phẩm thiết bị dạy học số 01 đạt giải xuất sắc, 01 đạt giải nhì; 8 sáng kiến được công nhận cấp quận.

+ Nhà trường luôn tích cực tham gia các hoạt động phong trào của địa phương và ngành học. Công đoàn được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được nhận Bằng khen của Liên đoàn lao động thành phố. Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tổ chức đa dạng các lễ hội, ngày hội. Đề quảng bá, cung cấp thông tin chi tiết, cũng như tạo điều kiện cho đội ngũ và cha mẹ học sinh trao đổi, nắm bắt, hiểu rõ về các hoạt động của nhà trường và chính sách mới.

- Đảm bảo cán bộ, giáo viên luôn cập nhật kiến thức, kỹ năng mới phù hợp với các chính sách và yêu cầu đổi mới.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ.

Cha mẹ học sinh tích cực hỗ trợ và phối hợp cùng nhà trường trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Trên đây là báo cáo thường niên năm học 2024-2025 của trường Mầm non Bạch Đằng.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT
- Lưu HSKK.

**HIỆU TRƯỞNG**





**Nguyễn Kim Tuyến**